

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *949*/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều Giấy phép khai thác mỏ bauxit Léo Cao, xã Tân Mỹ,
huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1128/2016/QĐ-BTNMT ngày 19/6/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ủy quyền cho UBND tỉnh Lạng Sơn tổ chức quản lý, cấp giấy phép khai thác quặng bauxit trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 1526/GP-UBND ngày 15/8/2009 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên;

Xét đơn đề ngày 07/5/2018 và hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác mỏ quặng bauxit Léo Cao, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 09/5/2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 152/TTr-STNMT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh công suất và thời hạn khai thác tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 1 Giấy phép khai thác khoáng sản số 1526/GP-UBND ngày 15/8/2009 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên khai thác quặng bauxit tại mỏ Léo Cao, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn như sau:

“3. Công suất khai thác: 800.000 tấn/năm

4. Thời hạn khai thác: 14 năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1526/GP-UBND ngày 15/8/2009 của UBND tỉnh”

Điều 2. Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo nguyên có trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1526/GP-UBND ngày 15/8/2009 của UBND tỉnh.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là bộ phận pháp lý không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 1526/GP-UBND ngày 15/8/2009 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng, Chủ tịch UBND xã Tân Mỹ, Giám đốc Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- CPVP, KTN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTN(NVH).

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BPTNTKQ

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2018

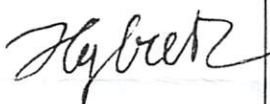
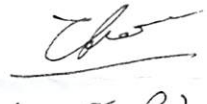
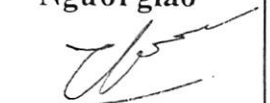
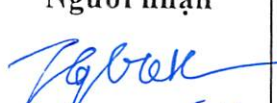
PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

1. Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số: 08-KS.....

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

2. Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: Phòng TN&TKQ.....

3. Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao:	16 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2018			
Bộ phận TN&TKQ	Người giao	Người nhận		
2. Nhận: phòng/đơn vị				
<u>Phòng TN&TKQ</u>	Hoàng Quốc Việt	Lô Văn Thủy		
1. Giao: <u>Phòng TN&TKQ</u>	11 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2018			
<u>TN Quốc & Khoáng Sản</u>	Người giao	Người nhận		
2. Nhận:				
<u>Bộ phận TN & TKQ</u>	Lô Văn Thủy	Hoàng Quốc Việt		
1. Giao:giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
2. Nhận:	Người giao	Người nhận		
1. Giao:giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
2. Nhận:	Người giao	Người nhận		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *23* /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2018

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đất Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp; Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét hồ sơ của Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên đề nghị cấp giấy phép khai thác mỏ đất Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 153/TTr-STNMT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 45,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc 1, 2, 3, 4 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: +18 m.
3. Trữ lượng:
 - Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 7.614.803 m³.
 - Trữ lượng khai thác: 6.900.162 m³.
4. Công suất khai thác:
 - Từ năm thứ 01 đến năm thứ 10 là 350.000 m³ (nguyên khối)/năm.
 - Từ năm thứ 11 đến năm thứ 24 là 260.000 m³ (nguyên khối)/năm.
5. Thời hạn khai thác: 24 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở là 01 năm.

Điều 2. Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.
5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Minh Sơn 1 và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.
7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo

Giấy phép này, Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- Cục thuế;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTTH, TH;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Minh Sơn;
- Công ty CP vận tải thương mại Bảo Nguyên;
- Lưu: VT, KTN_(NVH).

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

Số đăng ký: ...01.../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2018

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Phụ lục số 01

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT MINH SƠN 1,
XÃ MINH SƠN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Giấy phép khai thác số 23/GP-UBND

Ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiều 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2374 713	401 588
2	2375 021	402 100
3	2374 785	402 449
4	2373 968	402 158
Diện tích: 45,0 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: *23* /GP-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2018

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đất Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp; Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét hồ sơ của Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên đề nghị cấp giấy phép khai thác mỏ đất Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 153/TTr-STNMT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Minh Sơn 1, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 45,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: +18 m.
3. Trữ lượng:
 - Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 7.614.803 m³.
 - Trữ lượng khai thác: 6.900.162 m³.
4. Công suất khai thác:
 - Từ năm thứ 01 đến năm thứ 10 là 350.000 m³ (nguyên khối)/năm.
 - Từ năm thứ 11 đến năm thứ 24 là 260.000 m³ (nguyên khối)/năm.
5. Thời hạn khai thác: 24 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở là 01 năm.

Điều 2. Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.
5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Minh Sơn 1 và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.
7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo

Giấy phép này, Công ty cổ phần vận tải thương mại Bảo Nguyên chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- Cục thuế;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTTH, TH;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Minh Sơn;
- Công ty CP vận tải thương mại Bảo Nguyên;
- Lưu: VT, KTN(NVH).

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

Số đăng ký: ...0.1.../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2018

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục số 01

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT MINH SƠN 1,
XÃ MINH SƠN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Giấy phép khai thác số 23/GP-UBND

Ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục $107^{\circ}15'$, múi chiều 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2374 713	401 588
2	2375 021	402 100
3	2374 785	402 449
4	2373 968	402 158
Diện tích: 45,0 ha		

Số: 988 /BCHBP-TM

Lạng Sơn, ngày 7 tháng 7 năm 2009

V/v khai thác khoáng sản ở

địa bàn (khu vực) biên giới.

Kính gửi: Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 10/7/2009, Bộ CHBP tỉnh Lạng Sơn nhận được Công văn số 504/TNMT-TNKS & ĐC ngày 09/7/2009 của Sở Tài nguyên và Môi trường "V/v cấp giấy phép khai thác khoáng sản quặng Bauxit mỏ Léo Cao, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn" (kèm theo bản đồ khu vực dự kiến khai thác).

Căn cứ Điều 1 của Hiệp định tạm thời (ký ngày 07/11/1991) giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ vào Nghị định 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 của Chính phủ;

Căn cứ vào quy định của Luật biên giới quốc gia 2003;

Căn cứ vào Hiệp ước biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc (30/12/1999) và kết quả PGCM theo Hiệp ước biên giới đất liền (chưa có hiệu lực).

Bộ CHBP tỉnh có ý kiến như sau:

1. Khu vực biên giới là lãnh thổ nước ta; nhưng khu vực biên giới được ràng buộc bởi một số điểm được quy định trong Hiệp định, Hiệp nghị (với nước đối diện) hoặc ràng buộc bởi thông lệ quốc tế; do đó, mọi hoạt động của khai thác quặng không được làm ảnh hưởng đến để chính quyền cấp có thẩm quyền nước đối diện có ý kiến buộc ta sửa đổi (do ta vi phạm).

2. Mọi hoạt động khai thác quặng trong khu vực biên giới ngoài việc tuân thủ, chấp hành và chịu xử lý theo luật pháp quy định nếu vi phạm; đồng thời không được làm những nội dung công việc để nước đối diện kiểm soát gây phức tạp về lãnh thổ biên giới.

3. Về chủ trương: BP tỉnh nhất trí và đề nghị Sở Tài nguyên & Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh cấp phép khai thác quặng Bauxit tại 3 khu vực Lũng Lừa, Léo Cao và khu Nà Lầu (có tọa độ giới hạn phạm vi khai thác trên bản đồ kèm theo Công văn số 504/TNMT-TNKS & ĐC) cho Công ty Cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên.

4. Về tiến trình khai thác:

- Đề nghị Sở Tài nguyên & Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh cho phép Công ty Cổ phần Vận tải Thương mại Bảo Nguyên tiến hành khai thác khu Lũng Lừa trước (khu III), vì khu này ở cách xa đường biên giới quốc gia.

- Còn 2 khu vực: Khu Nà Lầu (khu II) khi khai thác phải có ý kiến của Bộ CHBP tỉnh, vì khu vực này đường biên giới Hiệp ước chưa có hiệu lực; hai bên còn có những nhận thức khác nhau về ranh giới quản lý thực tế.

5. Khi được cấp phép khai thác:

5.1. Đối với Công ty Cổ phần Thương mại Bảo Nguyên: Trước khi vào khu vực biên giới khai thác, phải trực tiếp làm việc với chỉ huy đồn BP Tân Thanh, để đồn nắm rõ về thời gian, địa điểm, phạm vi, lực lượng, phương tiện của công ty triển khai tổ chức

khai thác. Trong quá trình khai thác, mọi cán bộ, nhân viên của Công ty phải chấp hành nghiêm quy chế biên giới và nội dung điểm 1, 2 trong công văn này.

5.2. Công ty Cổ phần Thương mại Bảo Nguyên phải thống hạo lập thời cho đồn BP về tình hình ANTT ở khu vực nơi khai thác và những vấn đề phát sinh cần trao đổi để giải quyết.

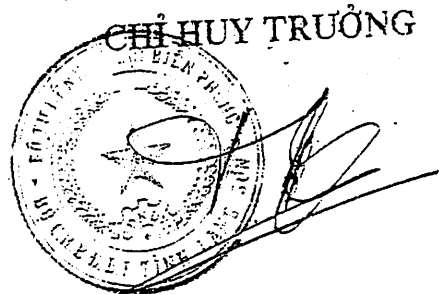
5.3. Khi xảy ra các vụ việc trong quá trình thi công liên quan đến ANTT, biên giới lãnh thổ, Công ty phải thông báo kịp thời cho đồn BP biết.

5.4. Đối với đồn BP: Tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty Cổ phần Thương mại Bảo Nguyên khai thác. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn đơn vị thi công thực hiện chấp hành nghiêm quy chế biên khu vực giới và các quy định về giữ gìn ANTT; đồng thời báo cáo kịp thời về Bộ CHBP tỉnh những vấn đề xảy ra liên quan đến biên giới lãnh thổ, ANTT khu vực biên giới.

Trên đây là ý kiến của Bộ CHBP tỉnh thông báo để Sở Tài nguyên & Môi trường biết./.

Nơi nhận:

- Nhu kính gửi;
- Tỉnh ủy: thay báo cáo
- UBND tỉnh;
- UBND huyện Văn Lãng (phối hợp);
- Đồn BP Tân Thanh (thực hiện);
- Lưu: T/c, H06b.



Đại tá Hoàng Đức Bình